

Giải bài tập trang 80 SGK Toán 1: Luyện tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 9

Chương 2. Luyện tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 9 – Hướng dẫn giải bài tập 1, 2, 3, 4, 5 trang 80 SGK Toán lớp 1

Bài 1: (Hướng dẫn giải bài tập số 1 SGK)

Tính:

$8 + 1 =$	$7 + 2 =$	$6 + 3 =$	$5 + 4 =$
$1 + 8 =$	$2 + 7 =$	$3 + 6 =$	$4 + 5 =$
$9 - 8 =$	$9 - 7 =$	$9 - 6 =$	$9 - 5 =$
$9 - 1 =$	$9 - 2 =$	$9 - 3 =$	$9 - 4 =$

Hướng dẫn giải

$8 + 1 = 9$	$7 + 2 = 9$	$6 + 3 = 9$	$5 + 4 = 9$
$1 + 8 = 9$	$2 + 7 = 9$	$3 + 6 = 9$	$4 + 5 = 9$
$9 - 8 = 1$	$9 - 7 = 2$	$9 - 6 = 3$	$9 - 5 = 4$
$9 - 1 = 8$	$9 - 2 = 7$	$9 - 3 = 6$	$9 - 4 = 5$

Bài 2: (Hướng dẫn giải bài tập số 2 SGK)

Số?

$5 + \dots = 9$	$9 - \dots = 6$	$\dots + 6 = 9$
$4 + \dots = 8$	$7 - \dots = 5$	$\dots + 9 = 9$
$\dots + 7 = 9$	$\dots + 3 = 8$	$9 - \dots = 9$

Hướng dẫn giải

$5 + 4 = 9$	$9 - 3 = 6$	$3 + 6 = 9$
$4 + 4 = 8$	$7 - 2 = 5$	$0 + 9 = 9$

$$2 + 7 = 9$$

$$5 + 3 = 8$$

$$9 - 0 = 9$$

Bài 3: (Hướng dẫn giải bài tập số 3 SGK)

Điền dấu $>$, $<$, $=$

$$5 + 4 \dots 9$$

$$6 \dots 5 + 3$$

$$9 - 0 \dots 8$$

$$9 - 2 \dots 8$$

$$9 \dots 5 + 1$$

$$4 + 5 \dots 5 + 4$$

Hướng dẫn giải

$$5 + 4 = 9$$

$$6 < 5 + 3$$

$$9 - 0 > 8$$

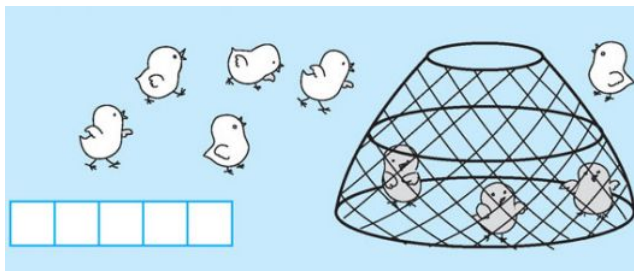
$$9 - 2 < 8$$

$$9 > 5 + 1$$

$$4 + 5 = 5 + 4$$

Bài 4: (Hướng dẫn giải bài tập số 4 SGK)

Viết phép tính thích hợp:

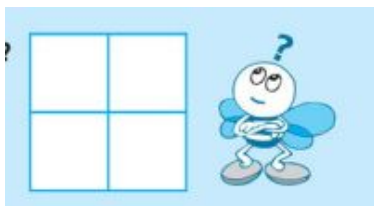


Hướng dẫn giải

Phép tính là: $9 - 6 = 3$.

Bài 5: (Hướng dẫn giải bài tập số 5 SGK)

Hình bên có mấy hình vuông?



Hướng dẫn giải

Có 5 hình vuông.